

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HS-ST
Ngày: 05-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trương Thị Kim Tiến – Cán bộ hưu trí, Nguyên Trưởng phòng giáo dục huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Thanh Hoàng – Cán bộ hưu trí.

- Thư ký phiên tòa: Bà Kiều Thị Tùng Khương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Đỉnh - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 234/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch Quốc G, sinh ngày 23/10/2004, tại Sóc Trăng; Tên gọi khác: không; Nơi đăng cư trú: Số 152B đường C, Khóm 5, Phường 5, thành phố S, tỉnh S; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Con ông không xác định được họ tên và bà Thạch Thị Kim L; không có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không. bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24 tháng 9 năm 2021 đến ngày 01/12/2021 tại Phường 5, thành phố S, tỉnh S. Sau đó, bị can G bị áp dụng biện pháp ngăn chặn từ ngày 11 tháng 9 năm 2021 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Hòa, tỉnh Long An. Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/12/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người giám hộ của bị cáo Thạch Quốc G là bà: Thạch Thị Kim L, sinh năm 1971; Địa chỉ: Số 152B đường C, Khóm 5, Phường 5, thành phố S, tỉnh S, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch Quốc G là: Ông Lê Trung T – Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh L, có mặt

- Bị hại: Ông Lày Cá P, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ, vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án: Bà Huỳnh Thị Thúy L, sinh năm 1980; Địa chỉ: 332 B, Phường 1, Quận 4, Thành phố H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 05 giờ ngày 15/9/2021, Thạch Quốc G cùng với người có tên Dũng (không rõ nhân thân lai lịch) thống nhất cùng nhau đi tìm tài sản của người dân để sơ hở trộm cắp bán lấy tiền chia nhau tiêu xài. Sau đó G và Dũng đi bộ trên các tuyến đường thuộc ấp B 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L tìm tài sản trộm cắp. Khoảng 06 giờ cùng ngày, khi đi đến nhà trọ hiệu Phú T của ông Phạm Đức C thuộc ấp B 2, xã Đ, huyện Đ, tỉnh L, G và Dũng đi lên lầu hai của nhà trọ và nhìn thấy trước phòng trọ A27 có 01 xe mô tô hiệu Honda, màu đen bạc, biển số 52Z9-8568, số khung Y143636, số máy C09E5243551 của Ông Lày Cá P, sinh năm 1995, hộ khẩu thường trú: Ấp 2, xã T, huyện Đ, tỉnh Đ đang thuê ở trọ tại đây không có người trông giữ nên thống nhất cùng nhau lấy trộm xe này. Dũng tiếp cận sử dụng tay rút bỏ dây khóa điện nguồn của xe nhưng không rút được nên G đến rút dây. Sau khi rút dây điện khởi động nổ được máy xe, Dũng ngồi lên xe điều khiển chờ G ngồi sau chạy xuống đất tẩu thoát bị ông Phạm Đức Chinh phát hiện truy hô cùng người dân đuổi theo. Khi Dũng chở G chạy đến cổng ra vào lối đi dưới đất của nhà trọ Phú T bị người dân bắt quả tang, tạm giữ G cùng vật chứng là xe mô tô biển số 52Z9-8568 giao lực lượng Công an xử lý. Riêng Dũng bỏ chạy bộ thoát thân.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 100/KL.ĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An kết luận: xe mô tô biển số 52Z9-8568 của Ông Lày Cá P bị mất trộm trị giá thành tiền là 5.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 01/CT-VKSDH ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hoà, tỉnh Long An truy tố bị cáo Thạch Quốc G về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm xã hội của hành vi vi phạm pháp luật mà bị cáo Thạch Quốc G gây ra; đồng thời căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Thạch Quốc G phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Thạch Quốc G mức hình phạt từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Đồng thời đề nghị áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Về tang vật chứng: 01 xe mô tô biển số 52Z9-8568. Quá trình điều tra xác định xe này là tài sản hợp pháp của Ông Lày Cá P mua của bà Huỳnh Thị Thúy L,

hộ khẩu thường trú: số 332, đường B, phường 1, Quận 4, Thành Phố H vào năm 2015 để sử dụng, quá trình mua bán không có giấy tờ xác nhận và không làm thủ tục sang tên. Ông P sử dụng xe đến ngày 15/9/2021 bị G và D ùng trộm cắp chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại xe này cho Ông P vào ngày 21/9/2021 là phù hợp.

Về phần dân sự: Ông Lày Cá P sau khi nhận lại xe mô tô biển số 52Z9-8568 bị mất trộm, không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên không xem xét.

Tại phiên tòa, người bào chữa chỉ định cho bị cáo Thạch Quốc G trình bày: Thống nhất với cáo trạng và trình bày luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo G về hành vi phạm tội và điều luật được áp dụng như trên là hoàn toàn chính xác, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Tuy nhiên, bị cáo G phạm tội khi chưa thành niên, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra mẹ bị cáo là người dân tộc khmer sống ở vùng nông thôn, bị cáo phạm tội với tính chất nhất thời, bộc phát. Bị cáo có trình độ văn hóa thấp, nhận thức pháp luật kém, bị cáo không có cha từ đó thiếu sự quan tâm giáo dục đối với bị cáo nên việc bị cáo G phạm tội có một phần lỗi từ phía gia đình. Từ những nhận định trên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

Người giám hộ cho bị cáo Thạch Quốc G là bà Thạch Thị Kim L trình bày tại phiên tòa: Bà là mẹ ruột của bị cáo Thạch Quốc G. Bà thống nhất với hành vi phạm tội cũng lời thống nhất lời trình bày của Thạch Quốc G tại phiên tòa hôm nay. Về trách nhiệm hình sự bà đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo G vì bị cáo G còn nhỏ tuổi, bị bạn bè rủ rê mới phạm tội.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch Quốc G hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo Thạch Quốc G trước Tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang vào lúc 06 giờ 30 phút ngày 15 tháng 9 năm 2021, phù hợp với lời khai của bị hại trong quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng cùng với biên bản về việc định giá tài sản số 100/BBĐG.HĐTTHS ngày 20/9/2021 và Kết luận về định giá tài sản số 100/KL.ĐGTS ngày 20/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Đức Hòa, tỉnh Long An và phù hợp với nội dung bản cáo trạng. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Thạch Quốc G do lười lao động, muốn kiếm tiền tiêu xài cá nhân mà không muốn bỏ công sức lao động của mình làm ra nên vào ngày 15/9/2021, bị cáo Thạch Quốc G cùng với một thanh niên tên Dũng không rõ nhân thân, lai lịch có hành vi lén lút chiếm đoạt của Ông Lày Cá P một xe mô tô biển số 52Z9-8568, có giá trị thành tiền là 5.000.000đồng nhằm mục đích đem bán lấy tiền tiêu xài và bị bắt quả tang cùng tang vật. Trên cơ sở đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận bị cáo Thạch Quốc G phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An truy tố bị cáo Thạch Quốc G với tội danh và điều luật trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Hành vi lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản bị cáo G đã lén lút chiếm đoạt tài sản là một xe mô tô biển số 52Z9-8568 của Ông Lày Cá P là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác, quyền này được pháp luật hình sự bảo vệ, nếu người nào cố tình xâm hại thì sẽ bị pháp luật trừng phạt. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tài sản của Ông P mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi, bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của bị cáo gây ra là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi trái pháp luật của bị cáo cần phải xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự. Ngoài ra, trong thời gian truy tố Thạch Quốc G được Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 68/LCCT-VKSĐH ngày 22/11/2021, tuy nhiên Thạch Quốc G đã vi phạm nghĩa vụ cam đoan theo quy định tại Điều 123 Bộ luật tố tụng hình sự nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa đã ban hành Lệnh bắt bị can để tạm giam số 02/LBTG-VKSĐH ngày 02/12/2021 do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng, phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4]. Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo Thạch Quốc G.

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Không có tình tiết tăng nặng.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo G chưa thành niên, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án tiền sự.

Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và áp dụng Điều 90, Điều 91 Bộ luật Hình sự năm 2015 có xem xét giảm nhẹ một phần khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng hình phạt tù có thời hạn và mức hình phạt đối với bị cáo Thạch Quốc G là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Xét quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Thạch Quốc G đề nghị cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và với mức hình phạt thấp nhất, Hội đồng xét xử ghi nhận khi quyết định hình phạt.

[5]. Đối với người có tên Dũng có hành vi cùng với Thạch Quốc G thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản, do Dũng bỏ chạy thoát thân và không xác định được nhân thân lai lịch của Dũng nên Cơ quan điều tra ban hành Quyết định tách vụ án hình sự số 10 ngày 18/11/2021, tách hành vi của Dũng ra thành vụ án khác tiếp tục điều tra xử lý sau là phù hợp.

[6]. Về tang vật chứng: Một xe mô tô biển số 52Z9-8568. Quá trình điều tra xác định xe này là tài sản hợp pháp của Ông Lầy Cá P mua của bà Huỳnh Thị Thúy L, hộ khẩu thường trú: số 332, đường B, phường 1, Quận 4, Thành Phố vào năm 2015 để sử dụng, quá trình mua bán không có giấy tờ xác nhận và không làm thủ tục sang tên. Ông P sử dụng xe đến ngày 15/9/2021 bị G trộm cắp chiếm đoạt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Hòa đã trả lại xe này cho Ông Lầy Cá P vào ngày 21/9/2021 là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận không đề cập xem xét giải quyết.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Ông Lầy Cá P sau khi nhận lại xe mô tô biển số 52Z9-8568 bị mất trộm, không có yêu cầu gì về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Thạch Quốc G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Thạch Quốc G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 12, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Thạch Quốc G 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2021.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Thạch Quốc G 45 ngày sau khi tuyên án (ngày 05/01/2022) để đảm bảo cho việc thi hành án.

2. Về án phí: Buộc bị cáo Thạch Quốc G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án này là sơ thẩm bị cáo, người giám hộ của bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Hòa;
- Công an huyện Đức Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Hòa;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Thành

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HÒA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi giờ phút, ngày 05 tháng 01 năm 2022.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Nguyễn Thanh Hoàng – Trương Thị Kim Tiến.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 204/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 12 năm 2021 đối với:

Thạch Quốc G, sinh ngày 23/10/2004; Nơi đăng cư trú: Số 152B đường Chông Chác, khóm 5, phường 5, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH
CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Về Điều luật áp dụng:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 12, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Thạch Quốc G phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Thạch Quốc G 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11/12/2021.

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tiếp tục tạm giam bị cáo Thạch Quốc G 45 ngày sau khi tuyên án (ngày 05/01/2022) để đảm bảo cho việc thi hành án.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về án phí:

Buộc bị cáo Thạch Quốc G phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Các vấn đề khác:

Án này là sơ thẩm bị cáo, người giám hộ của bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi giờ phút ngày 05 tháng 01 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trương Thị Kim Tiến – Nguyễn Thanh Hoàng

Trần Văn Thành

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Hoàng – Trần Thị Đổi

Trần Thị Kim Thanh